



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : ____ Yes, ____ No
EXIT VISA: ____ Yes ____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM le Kim
Last Middle First
Current Address 3608 Phươc Châu bari Đống mai
Date of Birth 10-9-1916 Place of Birth Hanoi
Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 24-6-1975 To 5-1-1980
3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : le Kim
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Yieu thi Nguyệt	1944	Wife
le Hong Quê	1968	Daughter
le quoc Minh	1975	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Baria. 22 - 10 - 1988

Kính gửi

Bà Khôi Minh Cho.

Tôi đã nhận được thư Bà đã ngày
13.8.88, rất cảm kích là công việc của
tôi đã được Bà chú tâm tới.

Sau đây tôi xin trình bày rõ ràng để Bà
nắm vững vấn đề để giúp đỡ gia đình
chúng tôi sống dưới Đ. Đình cư tại Hoa Kỳ.
Con trai tôi tên Lê Quốc Dũng sinh năm
1970, khi cháu ra đi vượt biển năm
1984, lúc đó cháu mới 14 tuổi, cháu bị
xếp vào loại cô nhi (không có cha mẹ ở
thời) năm 1986 chính Phủ Canada
cho nhập tịch trở lại 18 tuổi được
bảo lãnh cha mẹ, nhưng từ năm đó
chính Phủ Việt Nam ngừng không nhận
hồ sơ xin đi đoàn tụ như trước tất cả
cái nước, mãi tới đầu năm 88 mới
tiếp tục nhận lại thì tôi nay con tôi
đã đủ 18 tuổi. Gia đình chúng tôi không
hy vọng gì vào việc con tôi được lãnh
cho gia đình, vì con đang là học sinh

không làm ra tiền, còn đang hưởng trợ cấp của chính phủ Canada, phải đợi đến khi nào con tôi học thành tài, có công ăn việc làm chắc chắn mới báo lãnh cha mẹ được. Tôi nay đã trên 70 tuổi thời gian chờ tôi mòn mỏi trong bao năm nay tôi khi đi học cái tạo về và hai bạn thân tôi là một quan nhân chuyên nghiệp, tôi tốt nghiệp trường Võ Bị Quốc gia Dalat (khóa 5) tôi ngay được giao nhiệm vụ về huấn luyện binh lính công, hiện tôi còn giảng dạy ở trung quân đội, gia đình tôi (cha và ông nội) đều là quân phiệt, ngạch quan lại của Nam Triều, tôi trong những nhân viên của tướng phục vụ trong Nội Lâm Quân, thời 54-55 tôi là Sĩ Quan Tùy Viên của Quân Trưởng Bảo Đại tại Pháp.

Tôi tuyệt đối tin tưởng vào truyền thống nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ

và tôi luôn luôn tin tưởng chính trị đi học cái tạo được tha, nên tôi rất trung kiên tin được ở trung tâm sách được đi định cư tại Hoa Kỳ.

Tôi đã nộp đầy đủ hồ sơ tại Văn Phòng ở Bangkok và hồ sơ diện Hoa tập cái tạo được tha lên chính phủ Việt Nam. Cứ ngày đi học tập được tha về (1980) tôi nay, tôi vẫn theo dõi thường xuyên qua cái đài VOA - BBC chủ trương nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ dành cho những người được tha về từ cái trại cải tạo sẽ được đi định cư tại Hoa Kỳ nên tôi rất tin tưởng và nguyện chờ đợi tôi và gia đình tôi sẽ được định cư tại Hoa Kỳ.

Bố và gia đình tôi xin rất hoan nghênh tin ở với Bà hết lòng giúp đỡ cho chúng tôi. Xin Bà nhận với đầy lòng tri ân của tôi và gia đình tôi.

1. Riêng nhiệm vụ nộp hồ sơ diện
Hội tập cải tạo được tha


Lê Kim.

CÔNG AN ĐỒNG NAI
P. Q.L.N.N. và X.N.C.
Số ~~17~~ 21 DM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Ông, Bà Lê Kim sinh năm 1916
Địa chỉ 3608, thôn Phú Thọ Chánh
Xã Bà Nà Huyện Châu Đức
Có nộp thủ tục hồ sơ xin đăng ký xuất cảnh.
Số người 04 người
Đi Mỹ đến AT CT DT

Đồng Nai, ngày 5 tháng 10 năm 1988

CÔNG AN ĐỒNG NAI
P. Q.L.N.N. và X.N.C.

Người nhận hồ sơ

Đào
Đào

BAO-Y DÂN CHÍNH

Bố 297-84 Ngày 24/10/1988

PHÒNG TƯ PHÁP H. CHÂU THÀNH Đ. TRƯỜNG PHÒNG



Nguyễn Văn Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270185524**

Họ tên **KIỀU THỊ NGUYỆT**

Sinh ngày **23-04-1944**

Nguyên quán ... **Là Sơn Bình**

Nơi thường trú **3608, Phước lễ**
Châu thành, Đồng nai

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọ chấm 0.3cm trên
trước đầu lông mày
phải.

Ngày 11 tháng 12 năm 1978.

KIỂM ĐÓCH CÁC TRƯỞNG-TY CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG TY

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



Signature and handwritten notes.

SAO-Y BẢN CHÍNH

58277 SY Ngày 24/10/98

PHÒNG TƯ PHÁP H. CHAU THANH DU
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270739285**

Họ tên **LÊ HỒNG QUẾ**

Sinh ngày **30-03-1968**

Nguyên quán **Hà Nội**

Nơi thường trú **Phước chánh
P. I. Bà Rịa, C. thành, E. nai**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chàm 3cm trên
sau mồm trái.

Ngày 05 tháng 10 năm 1983.

CHIEU HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



Trần Hoàng Văn

SAO-Y BẢN CHÍNH
Bản sao của ngày 24/12/73
PHÒNG TƯ PHÁP HẢI QUÂN THÀNH ĐẠ
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270634260**

Họ tên **LÊ KIM**

Sinh ngày **10-09-1916**

Nguyên quán **Hà Nội**

Nơi thường trú **Phước chánh
Phước lễ, Q. thành, Đ. nai.**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

Nốt ruồi C.O., 8cm dưới
trước đuôi mắt trái.

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 13 tháng 06 năm 1981.

ĐIỀU TRƯỞNG TY CÔNG AN



B. H. Tuấn

Hồng Văn

BỘ NỘI VỤ
Trại Đã tạo Tân Hiệp

Số 08 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 07/QĐ ngày 25 tháng 12 năm 1970
của RẮN AT III

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÊ - KIM

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1946

Nơi sinh Hà đông

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 3603 Phước chánh, phường 1, châu thành đông nai.

Can tội Thiếu tá trưởng ngành nhân dân tư vệ Phước tuy.

Bị bắt ngày 24 tháng 6 năm 1975 An phạt

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại Số 3603 Thôn Phước chánh xã Phước 1, châu thành đông nai.

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế tại địa phương Mười hai tháng)



SỐ 31 SY Ngày 17/12/78
PHÒNG TƯ PHÁP H. CHÂU THÀNH Đ. N
TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Văn Thành

Lấn tay ngón trỏ phải

Của LÊ KIM

Danh bản số 006040

Lập tại TÂN HIỆP

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lê Kim

Lê Kim

Ngày tháng 01 năm 1980

Giám thị



Đào Lương
tá: Đào Lương

Chứng thực:

Ông Lê Kim C. Văn Tổng Đ

hội, được cấp Cao tạo về địa phương

Quản chế (12 tháng)

ngày 05/1/80

TNS / D an ninh Quốc

Trưởng ban

D. Hoàng

Đường Thờ

xác nhận
có hình tại xã
07/01/80.



Phản

Chung

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁI HỘ

g nhận đã chuyển đến ở: _____ Chứng nhận đã chuyển đến ở: _____
 gày _____ tháng _____ năm _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
 Ký tên, đóng dấu _____ Ký tên, đóng dấu _____

nhận đã chuyển đến ở: _____ Chứng nhận đã chuyển đến ở: _____
 gày _____ tháng _____ năm _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
 Ký tên, đóng dấu _____ Ký tên, đóng dấu _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

Số: 847 CN

Họ và tên chủ hộ: KIỀU, THỊ NGUYỆT
 Thôn, bản, xóm, ấp, ngõ, số nhà: 36/08, Phố Chánh
 Xã, thị trấn, đường phố: Phạm Công Chấn - Phố Lê
 Tiểu khu, phường, đồn công an: _____
 Huyện, quận, khu phố, thị xã: Châu Thành
 Tỉnh: Đồng Nai
SƠ-Y BẢN CHÍNH
 Số 374 SY Ngày 04/07/1988
 PHÒNG TƯ PHÁP H. CHÂU THÀNH DN Ngày _____ tháng _____ năm _____
 _____ TRƯỞNG CÔNG AN
 (Ký tên, đóng dấu và ghi họ họ tên)



Trang số: 46

NHỮNG NGƯỜI HÙNG TRÙ TRONG HỒ

[illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn Phước Mỹ
Thị xã, Quận Châu Thành
Thành phố, Tỉnh Bến Tre

BAN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 584
Quyển số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>Lê Quốc Minh</u>		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày	<u>27 - 08 - 1975</u>		
tháng, năm			
Nơi sinh	<u>Bảo Sơn Huân - Phước</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lê Kim</u> <u>1916</u>	<u>Thị Thi Nguyệt</u> <u>1942</u>	
Dân tộc	<u>Khmer</u>	<u>Khmer</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Hiện đang học</u>	<u>Buôn bán</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Cần Thơ</u>	<u>3608 Phước Chánh</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Thị Thi Nguyệt 33 tuổi cư ngụ 3608</u> <u>Thôn Phước Chánh và Phước Mỹ</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

N, a 14 tháng 11 năm 1988
TM/UBND Châu Thành ký tên đóng dấu



Đăng ký ngày 19 tháng 12 năm 1977
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)
Châu Thành

Trần Đức Du
(Ký tên đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

BAN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số

Quyển số

Họ và Tên

Sinh ngày
tháng, năm

Nơi sinh

Khai về cha mẹ

Họ, tên, tuổi (hoặc
ngày, tháng, năm sinh)

Dân tộc

Quốc tịch

Nghề nghiệp

Nơi ĐKNK thường trú

Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK
thường trú, số giấy chứng
minh hoặc CNCC của
người đứng khai

Lê - Hồng - Quý

Nam, nữ

30 - 03 - 1968

Bão Sơn Hải Phước

CHA

MẸ

Lê - Kim
(1916) 52 tuổiThị Thị Nguyễn
1944 24 tuổiKim
Việt - NamKim
Việt - NamQuân nhân
phước tử phước tửMẹ tử
phước tử phước tử

Lê Kim 52 tuổi

Quân nhân phước tử phước tử

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 14 tháng 4 năm 1968

TM/UBND ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 02 tháng 04 năm 1968

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Chủ tịch UBND
Kiểm tra tịch
Nguyễn Văn Phú

(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Phú

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường *Thị trấn*

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận *Châu Thành*

Ngày *01* - *12* - *82*

Tỉnh, Thành phố *Đồng Nai*

Số *58*

Quyển số *02*

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Lê - Kim

Thị Chi - Nguyệt

Bề danh

Sinh ngày tháng *10 - 9 - 1916*

23 - 04 - 1944

năm hay tuổi

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt - Nam

Việt - Nam

Nghề nghiệp

Sam rẫy

Điền Bón

Nơi đăng ký *Xã Phước Chánh, K.*

3618 Phước Chánh, Phước L.

nhân khẩu *Phước L., Châu Thành.*

Châu Thành.

thường trú

Đồng Nai

Đồng Nai

Số giấy chứng minh nhân dân: *070.634.200*

270.185.534

họp họ chiếu

Đăng ký ngày *01* tháng *12* năm *1982*

Người chứng ký

Người vợ ký

TM: U.B.N.D.

Lê Phước L.

[Signature]

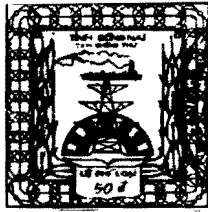


Thị Chi Nguyệt

SÁO-Y BẢN CHÍNH

Số ~~86~~ SY Ngày ~~24~~ / 10 / 19 ~~87~~

PHÒNG TƯ PHÁP HỒ CHÁU THÀNH ĐN
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Minh



Lê - Kim Hiền Thị Nguyệt Lê Hồng Quân' Lê Quốc Minh

FROM: Lê Kim
3608 Phố Lê Chân - Hải Phòng
Đông Hải **PAR AVION**



TO: Bà Khúc Minh Thọ
P.O. Box 5435
Arlington VA
22205 - 0635

PAR AVION VIA AIR MAIL

. U.S.A. .



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE KIM
Last Middle First
- Current Address 3608 Phươc Chánh - Phươc Lễ - Rã Rĩa châu Thành
Đông Ngai
- Date of Birth 09/10/48 Place of Birth Hố Nai
- Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06/24/75 To 01/05/80
3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

16. ADDITIONAL INFORMATION :

FR: Ô. Lê Kim
3608 phước chánh
phước lễ Bà Rịa
Châu Thành - Đồng Nai

VIET - NAM
VIA AIR MAIL
PAR AVION



JUN 08 1981

TO: Bà chủ Tịch
thị gia đình từ nhân
chính trị
P.O Box 5435 Arlington
VA 22205 - 0635
U.S.A

Baria - 24 - 4 - 1988.

Kính gửi Bà chú Tích

Hội cái gia đình tư nhân chính trị VN.
tại Hoa Kỳ.

Đôi ba' gọi hồ sơ và giấy tờ cần
thiết qua Văn Phòng ODP tại Bangkok
hồi tháng 4/84 có hồi báo và hiện
tôi chưa cho I.V. và Loi. Tôi xin trân
trọng nhờ Bà chú Tích cho tôi được vào
sanh sách và chuyển đến V.P. ODP để
xin làm thủ tục tái định cư.

Họ và tên Lê - Kim, ngày sinh - 10-9-1916
cấp bậc: Thiếu tá biên dịch xuất thân
khóa 5 Dalat.

Số quân : 36/300.073.

giải ngũ về hưu sớm hơn tuổi 20.4.72
chức vụ cuối cùng : Trung Phóng Nhãn Đán
tại Vệ Tinh Phụng Tự.

Tập trung cải tạo : 24.6.75 - 5.1.80

nhà em họ ở Mỹ thi đồng - như người
em con cô con cậu với tôi. Ở Baitung chung
2318 W. Flora street. Santa ana.

california 92704 - USA.

Tại Pháp có 2 con trai một cô gái

Việt Nam, Pháp, và 1 con trai ở Canada.

Nếu Bà chú tịch cần thấy phải
có giấy tờ hồ sơ hộ khẩu thì xin gửi
về địa chỉ cho người con trai mua
tờ ở Canada để chuẩn bị
VN cho tôi, vậy nhanh và báo
tôi.

Kính chúc Bà chú Tịch dồi
dào sức khỏe và đạt nhiều thành tựu
cho Hội.

Đình Kien -
1 ban sao từ học
cải tạo.

Kính chào Bà.



Lê Kim.

Địa chỉ con trai tôi ở Canada.

M. Lê Quốc Dũng

CANADA.

thời giải thích để
xin qua đến tu ở
Canada, hoặc
có thể từ chối
đi nhưng qua
hỏi

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban

hành theo công văn số

2565 ngày 27 tháng 11

năm 1972

Trại Đã tạo Tân Hiệp

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 08 CRT

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 07/0Đ ngày 25 tháng 12 năm 1970

của

BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÊ KIM

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1946

Nơi sinh Hà Đông

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 3602 Phước Chánh, Phước Lễ,

Châu thành Đồng Nai.

Can tội Thiếu tá trưởng phòng nhân dân tư vệ Phước Tuy.

Bị bắt ngày 24 tháng 6 năm 1975 Án phạt

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại Số 3603 Thôn Phước Chánh xã Phước Lễ, châu thành

Nhận xét quá trình cải tạo Đồng Nai.

(Quản chế tại địa phương Mười hai tháng)

Lấn tay ngón trở phải

Của LÊ KIM

Danh bản số 006040

Lập tại TÂN HIỆP

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lê Kim

Lê Kim

Ngày tháng 01 năm 19 80

Giám thị



tá: Đào Lương

Chứng thực

Sing Lê Kim & Tân Tins &

Yên định địa cấp Cao tốc về địa phương
(Bản gốc 12 tháng)

Ngày 05/1/80

Tên / Dân số hiện

Trưởng ban

Lê Văn Sơn

Dũng Thos

xác nhận

Có hình tại xã

07/01/80



Chức

Chung

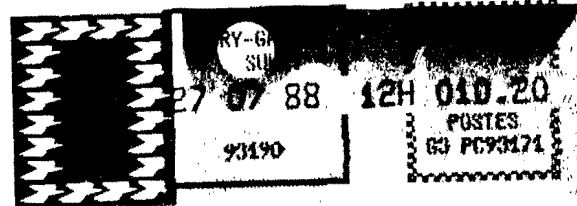
Ci-Khin

Kien-thi
Anquít

Ci-Ho
Quí'

Ci
Pauze Ming

From. M. Lê Kim -
3608 Phức cảnh
Phước Lễ Baria



Go Mrs Khúc Minh Ch�



U.S.A

PAR AVION VIA AIR MAIL

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

BAN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 584

Quyền số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	Lê Khắc Minh		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày	27 - 08 - 1975			
tháng, năm				
Nơi sinh	Bao Sanh Hủi Phước			
Khai về cha mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Lê Kim 1916		Thiên Thị Nguyệt 1944	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt - Nam	
Nghề nghiệp	Hiệu Đảng học		Bưu điện	
Nơi ĐKNK thường trú	Cần Thơ		3608 Phước Chánh	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Thiên Thị Nguyệt 33 tuổi cư ngụ 3608 Phước Chánh và Phước Lễ			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày

năm 1975

TM/UBND

tên đóng dấu



Nguyễn Xuân Hổ st.

Đang ký ngày 14 tháng 12 năm 1975

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Chức Tịch

Trần Đức Du

(Ký tên đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn Phước Li
Thị xã, Quận Châu Thành
Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

BAN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số _____

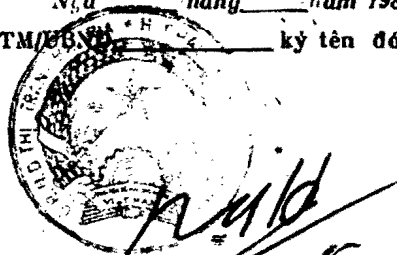
Quyển số _____

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>Lê - Hồng - Quý</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày	<u>30 - 03 - 1968</u>		
tháng, năm			
Nơi sinh	<u>Bảo Sơn Huyện Phước</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lê - Thìn</u> <u>(1916) 52 tuổi</u>	<u>Điền Thị Nguyệt</u> <u>1944 24 tuổi</u>	
Dân tộc	<u>Thinh</u>	<u>Thinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt - Nam</u>	<u>Việt - Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Quản nhân</u>	<u>Quản nhân</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Phước Li Phước Tuy</u>	<u>Phước Li Phước Tuy</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Lê Thìn 52 tuổi</u> <u>Quản nhân Phước Li</u> <u>Phước Tuy</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 2 tháng 4 năm 1968
TM/UBND _____ ký tên đóng dấu



Đăng ký ngày 2 tháng 4 năm 1968
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Chủ tịch UBND
Kiểm tra
Nguyễn Văn Phước
(kay lai va dong dan)

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/PS

Xã, Phường: Phước Lễ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QĐ số:

Ngày 07 / 12 / 82

Số 58

Quyển số 02

Huyện, Quận: Châu Thành

Tỉnh, Thành phố: Đồng Nai

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Lê - Kim

Trần Thị Nguyệt

Đã đăng

Sinh ngày, tháng: 10 - 9 - 1916

23 - 04 - 1944

năm hay tuổi:

Dân tộc

Việt

Việt

Quốc tịch

Việt - Nam

Việt - Nam

Nghề nghiệp

Làm rẫy

Đưa Bùn

Nơi đăng ký: Độc Phước Chánh, xã

3648 Phước Chánh, Phước Lễ

nhân khẩu: Phước Lễ, Châu Thành

Châu Thành

thường trú:

Đồng Nai

Đồng Nai

Số giấy chứng minh nhân dân: 070634800

270185524

họ, họ, chiếu:

Đăng ký ngày: 07 tháng 12 năm 1982

NGƯỜI CÔNG BỐ: GAO M. B. ANH

TRƯỞNG BAN: La Phước Lễ

Số 1575 ngày 04/07/1988

PHÒNG TƯ PHÁP H. CH. TH. Đ. N.

TRƯỞNG PHÒNG



8.87.TTALAP.O.041

BỘ NỘI VỤ
Trại Đã tạo Tân Hiệp
Số 08 GRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 07/08 ngày 25 tháng 12 năm 1970
của RX NAT III

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÊ - KIM

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1946

Nơi sinh Hà Đông

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 3603 Phước chánh, phường 1, Châu thành Đồng nai.

Cán tội Thiếu tá trưởng phòng nhân dân tư vệ Phước tuy.

Bị bắt ngày 24 tháng 6 năm 1975 Án phạt

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại Số 3603 Thôn Phước chánh xã Phước 1, châu thành

Nhận xét quá trình cải tạo Đồng nai.

(Quản chế tại địa phương Mười hai tháng)

Lăn tay ngón trỏ phải

Của LÊ KIM

Danh bản số 006040

Lập tại TÂN HIỆP

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

LÊ KIM

LÊ KIM

Ngày tháng 01 năm 1980
Giám thị



Đã: Đào LƯU

Chứng minh

Ông Lê Kim Cồ. Huân Tước Ông

Đã được học cấp Cao học về địa phương
(Quản chế 12 tháng)

Ngày 05/1/80

Tên / Ban Giám đốc

Trưởng ban

Đã được học

Đứng Thứ

đã nhận
có hình tại xã



07/01/80

Chánh

Chung

Baria 15 - 7 - 1988.

Kính gửi Bà -

Tôi hướng xin nghe đài -
nên tôi được may mắn nghe tiếng
Bà phát biểu trên đài - nên tôi
xin phép viết gởi tới Bà hồ sơ
O.D.P cũng hi vọng tới câu thiết cử
gia đình trong Bà giúp đỡ và
cần thiết để cho tôi và gia đình
sống được thoải mái hơn.

Trân trọng kính chúc Bà
tốt nhiều thành quả tốt trong
công việc cao đẹp mà Bà đang
theo đuổi.

Chúc Bà cũng gia đình
mọi điều tốt lành.

Kính thư -



Lê Kim -

(1) NAM

BUU CHÍNH
Service des Postes

MAI-PAY
PAR AVION

Nhật ấn bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

GIẤY BÁO

Nhận
Réception

Avis de (2)

Trả tiền
Paiement

LÊ KIM

Địa chỉ :

Adresse :

3608 cũ xã Kiến Thiết Baria

ở (a) Đồng Nai

nước (Pays) Việt Nam

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion »,
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau cục

déposé au bureau de poste de

ngày

le

địa chỉ người nhận

Adresse du destinataire

HEM
84 số 172
19 19 sous le n°
M. DONALD E. COLIN Director of CDP

Siam, Saigon, Tai road Bangkok
10120 Thailand

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.

Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dument livré

ngày

le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (r)

Chữ ký nhân viên

Bureau cục nhận

Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận

Timbre du bureau

destinataire

BÍ CHÚ : (r) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới CHÚ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

Questionnaires for O.D.P. applicants.

Date 10-7-1988.

A.. Basic identification Data.

- 1/ Name : Lê - Kim
- 2/ Other name : none
- 3/ Date / Place of birth . 10-9-1916 at Hanoi .
- 4/ Residence address - 3608 Phước chánh Phước Lễ
Châu Thanh Bãria - Đôngnai .
- 5/ Mailing address . Ditto .
- 6/ Current occupation . Retired officer .

B.. Relatives to accompany me :

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	NS	Relation ship .
1/ Kiet Thi Nguyệt	1944	Són Tây	F	M	Wife
2 Lê Hồng Quê	1968	Bãria	F	S	Daughters
3 Lê Quốc Minh	1975	Bãria	M	S	Son .

C. Relatives outside Vietnam -

- 1/ closest relatives in U.S.

H. Bui Tuong Chung (cousin)

- 2/ closest relatives in other foreign countries .

- Lê chương (son)

- Lê chinh (son)

- Lê Quốc Dũng

- Lê Ninh (brother) retired officer (1st colonel)
of GVNAF. now in France - →

D. Complete family listing -

	Name	address -
1/ Father	Lê căn	Dead
2/ Mother	Bui thi Yên	Dead
3/ Spouse	Kiên thi Nguyệt	3608 Phước Chánh Phước Lễ Baria.
4/ Former spouse	Cao thi Huân	Dead.
5/ children :	Lê chiêng	France
	Lê chinh	France
	Lê chân	36 Nguyễn Biền TP/HCM.
	Lê Hồng Dũ	Baria
	Lê Quốc Dũng	Canada
	Lê Quốc Minh	Baria -

E. Employment by US government agencies or other
U.S organisation of you or your spouse.

F. Service with GVN or RVNAF by you or your spouse

I. GVN.

II. RVNAF.

- 1/ Name of person serving : LÊ - KIM.
- 2 Date From 13-8-51 to 20-4-1972
- 3/ Last rank .. Major -
- 4/ Infantry.
- 5/ Name of Supervisor : general Vinh Lộc Phan Hong chinh
- 6/ Reason for leaving : refugee
- 7/ Name of american advisor :
Major Haseman - Major Noise
- 8/ US training course in Vietnam.

--->

9/ US awards or certificates.

An Army Commendation rewarded by the Minister of US Infantry, Sir Stanley Resser while visiting my training center of Binh-Duong from of which I was the commanding officer during the years 1969 - 1970.

G - Training outside Vietnam of you or your spouse

H - Reeducation of you -

1. Name of person in reeducation: Lê Kim -

2. Total time in reeducation :

4 year 6 months 11 days -

From 24 June 75 to 05 - 01 - 1980.

3. Still in reeducation -

I - Any additional remarks - { I have sent a questionnaire with document to the Director of ODP at Bangkok on March 1984.

J - Please list here at documents attached to this questionnaires.

1 copy of release certificate

1 copy of marriage certificate.

2 - birth certificate -

16 photos.

1 copy of military service certificate -

Baria the 10th July 1988.


Lê Kim.

Hồ sơ hiện tại

- giấy ra trại
- Đơn chỉ^h liên lạc - Lê Quốc Dũng

- Đơn nộp ODP - chuẩn IV # ^{CANADA}

Hồ¹ Sơ² hồ³ lục - đi 8-13-88. VN